

**KỶ NIỆM 133 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 - 19/5/2023)  
VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH  
VỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI VIỆT NAM  
PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

**NGUYỄN THỊ LƯƠNG UYÊN (\*)**

**Tóm tắt:** Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến phát triển con người và chú trọng phát triển toàn diện con người Việt Nam, góp phần đào tạo cho dân tộc những con người ưu tú để đưa đất nước vượt qua khó khăn, thử thách, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Bài viết góp phần làm sáng tỏ hơn giá trị khoa học và ý nghĩa thời đại sâu sắc quan điểm của Người, để có giải pháp phù hợp về phát triển toàn diện con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

**Từ khóa:** Chủ tịch Hồ Chí Minh; con người Việt Nam; phát triển toàn diện; quan điểm.

**Abstract:** During his lifetime, President Ho Chi Minh always paid a lot of attention to human development and focused on comprehensive development of Vietnamese people, contributing to training excellent people to help the country overcome difficulties and step up the path to the socialism. This paper contributes to clarifying scientific value and profound significance of his viewpoints in order to develop suitable solutions for the comprehensive development of Vietnamese people to meet the requirements and tasks in the current revolution period.

**Keywords:** President Ho Chi Minh; Vietnamese people; comprehensive development; viewpoints.

Ngày nhận bài: 03/4/2023

Ngày biên tập: 19/4/2023

Ngày duyệt đăng: 19/5/2023

**1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện**

C.Mác cho rằng, con người phát triển toàn diện là nấc thang tất yếu, là kết quả hiển nhiên của sự nghiệp giải phóng và phát triển con người do giai cấp công nhân khởi xướng và lãnh đạo. Vận dụng và phát triển quan điểm của C.Mác, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Trong tác phẩm *Đường Kách mệnh*, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã nhấn mạnh đến 23 điều về “tư cách người

cách mệnh”, bao gồm toàn bộ phẩm chất, năng lực cần có của người cách mạng. Trong bản *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”<sup>(1)</sup>.

*Thứ nhất, mục đích xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.*

Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện để tạo tiền đề xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến

(\*) TS; Viện Hồ Chí Minh và các Lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

xa, đều thế cả"<sup>(2)</sup>; Nhân dân biết "giải quyết nhiều vấn đề một cách đơn giản, mau chóng, đầy đủ mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn nghĩ mãi không ra"<sup>(3)</sup>. Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu xây dựng thành công xã hội mới, xã hội mà ở đó Nhân dân có quyền làm chủ vận mệnh của mình thì cần phải xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về mọi mặt.

Xây dựng con người phát triển toàn diện nhằm giải phóng triệt để và hướng con người thoát khỏi cổ hủ, lạc hậu, xây dựng tư tưởng, lối sống, nếp sống mới, đưa con người vươn tới thế giới của tự do, của hạnh phúc; giải phóng con người từ tư duy đến hành động và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của mỗi cá nhân. Có thể khẳng định, xuyên suốt trong triết lý nhân văn và phát triển của Chủ tịch Hồ Chí Minh là giải phóng con người Việt Nam. Triết lý nhân văn này xuất phát từ con người, lấy giải phóng con người làm điểm tựa và động lực thực hiện.

*Thứ hai, xây dựng các yếu tố tạo nên con người phát triển toàn diện.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện là phải quan tâm xây dựng nhân cách con người toàn diện cả về đức, trí, thể, mỹ. Trong các yếu tố này, Người nhấn mạnh trước hết phải xây dựng yếu tố "đức", làm cho con người có tâm trong sáng; đức và tâm phải được thể hiện trong các mối quan hệ xã hội hàng ngày, giữa con người với con người. Trí lực cũng là yếu tố rất quan trọng, bởi yếu tố này chi phối nhận thức và hành động, tạo ra sức mạnh cho con người và xã hội. Con người biết tiếp

thu, vận dụng đúng đắn, hiệu quả các thành tựu của nhân loại về văn hóa, khoa học - kỹ thuật; biết sáng tạo và phát triển các tri thức mới nhằm giải quyết những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường quan niệm, tri thức của con người có được nâng cao, xã hội mới phát triển được; ngược lại, xã hội tiến lên lại đòi hỏi năng lực của con người phải được nâng cao để đáp ứng được yêu cầu của xã hội mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định:

"Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khỏe mới thành công"<sup>(4)</sup>. Cho

**"Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước". (Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng).**

nên, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện thì phải quan tâm đến việc xây dựng về mặt thể lực, sức khỏe. Người quan niệm: "Khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ, như vậy là sức khỏe"<sup>(5)</sup>, và "Mỗi một người dân yếu ớt tức là cả nước yếu ớt, mỗi một người dân khỏe mạnh là cả dân tộc khỏe mạnh"<sup>(6)</sup>.

Là con người ai cũng có khát vọng vươn tới chân, thiện, mỹ; xã hội càng văn minh thì nhu cầu vươn tới cái đẹp càng cao. Hiểu sâu sắc điều này nên trong quá trình xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn động viên, khơi dậy và tạo điều kiện cho mọi người đều vươn lên hoàn thiện nhân cách, trở thành những người có ích cho sự phát triển của xã hội. Người khẳng định: "Mỗi người tốt, mỗi việc tốt là một bông hoa đẹp, cả dân tộc ta là một rừng hoa đẹp".

Như vậy, con người Việt Nam phát triển toàn diện theo quan điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự cấu thành các yếu tố đức, trí, thể

mỹ tạo nên phẩm chất, năng lực (đức và tài) và bản lĩnh của con người, mang tính nhân văn sâu sắc. Các yếu tố này có vị trí, vai trò riêng nhưng cũng có mối quan hệ biện chứng, sự phát triển của bất kỳ thành tố nào cũng bị chi phối và có tác động của các thành tố khác ở mức độ khác nhau. Thể lực là cơ sở, điều kiện để phát triển các phẩm chất, năng lực khác của con người. Phẩm chất đạo đức là “gốc”, nền tảng định hướng mọi hoạt động tri thức của con người. Sự phong phú về mặt trí tuệ và sự hiểu biết sâu sắc về cái đẹp, cái tốt, cái cao cả... là yếu tố rất quan trọng, quyết định trình độ, năng lực của con người phát triển toàn diện.

*Thứ ba, phương thức xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, giáo dục là con đường ngắn nhất để đào tạo những con người phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu mà xã hội đề ra. Trong Thư gửi các thầy giáo, cô giáo và các em học sinh ngày 24/10/1955, Người nêu rõ những nội dung giáo dục cơ bản, gắn bó chặt chẽ với nhau làm nền tảng cho sự phát triển toàn diện các phẩm chất, năng lực của con người Việt Nam: “Đối với các em việc giáo dục gồm có: thể dục để làm cho thân thể khỏe mạnh; trí dục ôn lại những điều đã học, học thêm tri thức mới; mỹ dục để phân biệt cái đẹp, cái gì không đẹp; đức dục là yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu của công (năm cái yêu)”<sup>(7)</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, trong mỗi con người đều có cái mới cái cũ, cái tốt cái xấu, cho nên phải phấn đấu để những cái tốt, cái mới ngày càng nhiều hơn, những cái xấu, cái cũ ngày càng mất dần đi. Bởi vậy, cần tổ chức tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua nhằm lan tỏa sâu rộng cái tốt, cái mới trong toàn dân tộc, đồng thời làm cho cái cũ, cái xấu càng bị thu hẹp và mất dần đi trong đời sống xã hội. Các cuộc vận động, phong trào thi đua càng rộng lớn, thu hút nhiều người tham gia thì những cái tốt, cái mới càng được bảo tồn và phát huy mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào việc hình thành nên những nhân cách tốt đẹp của con người; đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động và tinh thần tự giác vươn lên hoàn thiện bản

thân của con người Việt Nam. Đây là nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với sự hình thành và phát triển con người toàn diện. Người cho rằng: “Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ”<sup>(8)</sup>, “phải có ý chí tự cường, tự lập, phải nâng cao lên mãi trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật”<sup>(9)</sup>, “phải mạnh dạn, phải có quyết tâm, phải có chí khí tiến lên mãi, tiến lên không ngừng”<sup>(10)</sup>. Nếu không có sự tự giác vươn lên hoàn thiện bản thân mình của các chủ thể thì sự nghiệp phát triển con người không thể thành công.

**2. Quan điểm chỉ đạo của Đảng về việc xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện trong thời kỳ đổi mới**

Từ quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn kiên định quan điểm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và được bổ sung, phát triển, hoàn thiện phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng. Nghị quyết Đại hội ĐBTV lần thứ VI của Đảng chỉ rõ: “Tôn trọng con người, phát huy sức sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân, hướng sự sáng tạo đó vào sự nghiệp xây dựng xã hội mới”<sup>(11)</sup>. Khi đất nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng với đường lối phát triển kinh tế - xã hội, Đảng đề ra những chủ trương, đường lối đúng đắn về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện gồm hệ giá trị chuẩn mực nhằm phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, đồng thời bổ sung, định hình và phát triển một số giá trị mới của thời đại.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ năm, khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đã xác định con người Việt Nam trong giai đoạn mới với năm đức tính: có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung; có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ

cương phép nước, quy ước của cộng đồng, có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái; lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội; thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực.

Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ IX của Đảng xác định: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình, lối sống có văn hóa, quan hệ hài hòa trong gia đình, cộng đồng và xã hội”<sup>(12)</sup>. Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ X của Đảng tiếp tục khẳng định: “Xây dựng và hoàn thiện giá trị, nhân cách con người Việt Nam, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế. Bồi dưỡng các giá trị văn hóa trong thanh niên, học sinh, sinh viên, đặc biệt là lý tưởng sống, lối sống, năng lực trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh văn hóa con người Việt Nam”<sup>(13)</sup>.

Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị Trung ương lần thứ 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước khẳng định: “Tiếp tục xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc. Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người có thể giới quan khoa học, hướng tới chân - thiện - mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân. Nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức cho con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, của kinh tế tri thức và xã hội học tập. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”<sup>(14)</sup>.

Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XII của Đảng nêu những định hướng lớn: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu chiến lược phát triển. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật”<sup>(15)</sup>. Đảng ta đã chỉ ra 7 chuẩn mực cơ bản của con người Việt Nam hiện nay, đó là: *yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo*. Trên cơ sở những hệ giá trị chuẩn mực chung này, mỗi ngành, mỗi cơ quan, đơn vị xây dựng thành những tiêu chí phẩm chất, năng lực của con người phù hợp. Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Tiếp tục phát triển toàn diện nguồn nhân lực”<sup>(16)</sup>, “Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam; khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển của dân tộc, tinh thần yêu nước, tự hào, ý chí tự cường và lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội... đề cao ý thức trách nhiệm, đạo đức xã hội, sống và làm việc theo pháp luật”<sup>(17)</sup>, và “Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam”<sup>(18)</sup>.

Như vậy, qua các kỳ Đại hội ĐBTQ, Đảng ta luôn đặt nhiệm vụ hàng đầu là xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện gồm hệ giá trị chuẩn mực, trọng tâm là: tạo môi trường và điều kiện để con người Việt Nam phát triển toàn diện về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, năng lực đổi mới sáng tạo, khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Làm cho mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển dân tộc; tôn vinh cái đúng, cái tốt, cái đẹp. Đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, lạc hậu; chống các quan điểm sai trái, tiêu cực ảnh hưởng đến việc xây dựng con người; ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội, khắc phục những mặt hạn chế của con người Việt Nam.



**3. Giải pháp tiếp tục xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

*Một là*, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phù hợp với điều kiện hiện nay. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng việc xây dựng và thực hiện chính sách xây dựng con người Việt Nam, xác định là nhiệm vụ chiến lược lâu dài của Đảng và cách mạng Việt Nam. Để xây dựng được chính sách đúng đắn, phù hợp, trước hết phải đánh giá chính xác những nhân tố khách quan, chủ quan tác động tích cực và tiêu cực đến con người Việt Nam; đồng thời loại bỏ những chính sách đã lạc hậu, không còn phù hợp với thực tiễn. Trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, phải thường xuyên tổng kết, rút kinh nghiệm để điều chỉnh kịp thời với thực tiễn khách quan. Điều này đòi hỏi sự tham gia tích cực, chủ động của toàn hệ thống chính trị trong thực hiện xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.

*Hai là*, đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với trình độ nhận thức, đặc điểm tâm lý lứa tuổi, văn hóa vùng miền và triển khai sâu rộng trong toàn xã hội. Các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước cần triển khai một cách thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, làm cho mỗi người dân tự giác, tích cực tham gia, trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người. Chú trọng nhân rộng những điển hình tiên tiến, tấm gương sáng về đạo đức để mọi người học tập. Giáo dục, đào tạo là phương pháp tác động trực tiếp và hiệu quả nhất đến việc hình thành phẩm chất và năng lực của con người, vì vậy Đảng ta yêu cầu: "Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học", trong đó trọng tâm là "chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học"<sup>(19)</sup>.

*Ba là*, tạo điều kiện cho con người Việt Nam phát triển toàn diện. Theo hướng này, phải phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, nâng cao chất lượng y tế, thể thao, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, giàu tính nhân văn. Đây là những vấn đề lớn và khó khăn song phải làm thật tốt để xây dựng nền

móng cho sự phát triển toàn diện con người Việt Nam trong giai đoạn mới.

*Bốn là*, phát huy tinh thần tự giáo dục, rèn luyện của mỗi người Việt Nam. Trước hết, cần làm cho mỗi người có nhận thức đúng đắn, đầy đủ những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, kế thừa, phát huy và sự cần thiết phải tự giáo dục, rèn luyện theo hệ giá trị chuẩn mực. Đồng thời, hình thành trong mỗi người năng lực đánh giá, thẩm định giá trị, để có thể phân biệt được tốt - xấu, đúng - sai, tích cực - tiêu cực, hướng con người vươn tới chân, thiện, mỹ. Tự giáo dục luôn đòi hỏi mỗi người phải có sự kiên trì, bền bỉ, tự giác. Chỉ khi nào con người tích cực, tự giác giáo dục, rèn luyện theo chuẩn giá trị thì mới có thể biến giá trị xã hội thành giá trị của cá nhân, từ đó lan tỏa trở thành giá trị của cộng đồng và giá trị chung của dân tộc để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển nhanh, bền vững đất nước./.

**Ghi chú:**

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, Nxb CTQG - ST, H.2011, tr.622.

(2), (3), (8) Sđd, tập 5, tr.281, tr.335, tr.120.

(4), (5), (6) Sđd, tập 4, tr.241, tr.241, tr.241.

(7) Sđd, tập 10, tr.175.

(9) Sđd, tập 13, tr.59.

(10) Sđd, tập 9, tr.355.

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb CTQG, H.1986, tr.9.

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG-ST, H.2001, tr.114.

(13) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG-ST, H.2006, tr.106.

(14) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.59.

(15), (19) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG-ST, H.2016, tr.126-127, tr.30.

(16), (17), (18) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.220, tr.221-222, tr.143./.